

NHỮNG NGÀY VUI

TP. Nguyễn Hữu Thụy

Lại sắp đến ngày 30 tháng 4, thôi nói đến chuyện tù cho hợp thời vụ. Sống trong tù cộng sản, sự tàn bạo kẻ sao cho xiết, nhưng muốn sống sót nên tạm quên đi những điều mà Việt cộng đặt ra để hành tù mà chỉ nghĩ đến những điều vui tươi cho ngày tù ngắn lại. Những nhân vật tôi nhắc đến ở đây tôi thường kèm chức vụ của những vị này cho khỏi lẫn lộn với người khác, và phần lớn đã ra người thiên cổ nên không đối chứng được, nhưng tôi thề nói sự thật, chỉ sự thật mà thôi, và... như thế là công lý!!!

Sau ngày 30/4, cộng sản ra thông cáo đi "học tập", đem tiền ăn trong một tháng. Nhiều người cả tin là sẽ bị giữ trong một tháng rồi ra về. Tôi không tin như vậy, vì đây không phải là lần đầu tôi gặp người bạn khó ưa này, cộng sản. Trước đây năm 1953, tôi cũng đã nếm mùi trại tù cải tạo một lần, trong một năm, vì là con địa chủ. Tại đây tôi đã bị giam chung với một người tù mà sau này gặp lại trong trại tù Long thành là Luật sư Nguyễn Hữu Hiệu.

Ngày đi tù, tuy là luật sư, nhưng tôi đã đi lính và mang cấp bậc thiếu tá, thẩm phán quân sự. Tôi có thể nạp mạng với tư cách quân nhân với chức vụ thiếu tá. Tôi cũng có thể trà trộn vào đám tù dân sự với tư cách thẩm phán. Tôi chọn đi tù dân sự để tránh việc có thể những quân nhân trước đây đã chẳng may có dịp đáo tụng đình và gặp đã tôi với tư cách thẩm phán công tố, điều đó sẽ kém vui đi. Do đó tôi trình diện ở trường Gia Long, nơi gặp gỡ của người tù dân sự. Cũng chỉ là lo xa vậy thôi, chứ sau này trong tù, tôi đã thấy dân biểu Trần Ngọc Châu, cựu tỉnh trưởng Bến tre, ngồi ăn chung vui vẻ với một sỹ quan cảnh sát đã từng chỉ huy bắt giữ anh ấy ở Quốc hội.

Vào trường Gia Long, chúng tôi bị giải đến trại tù Long thành. Trại tù Long thành, trước đây là làng Cô nhi Long Thành của sư trụ trì tên là Tư Sự. Trước ngày 30/04 không lâu, với tư cách thẩm phán công tố, tôi đã có dịp gặp Tư Sự vì tội hoạt động cho Việt cộng và bị tòa án Quân sự Mật trận vùng 3 bắt giữ. Sau này lên Long thành, tôi nghe nói Tư Sự là đại tá Việt cộng. Tôi muốn tránh gặp lại người cũ, nhưng rút cục, lại ở nhà người bạn cũ là Tư Sự, chủ làng Cô Nhi Long Thành. Cũng may, chắc Tư Sự lúc này làm lớn lắm nên chẳng gặp tôi làm gì.

Tại nhà tù Long Thành, đời tù chưa đến nỗi khát khe lắm, vẫn còn mang một cái tên hiền lành là Trường 15 NV. Tôi đã gặp cụ Lê Tài Triển, ngày tôi tuyên thệ luật sư thì cụ là Chánh nhất tòa Thượng Thẩm Sài gòn, sau này giữ chức vụ gì bên bộ ngoại giao thì tôi không nhớ. Cụ Triển đi lao động, vai vác cuốc nhưng vẫn giữ phong thái của một người trí thức, chân mang giày tây và áo bỏ trong quần. Cụ Lưu Đình Việp, Chương lý tòa Thượng thẩm Sài gòn, đi tù còn có mang theo một cái đệm hơi để tối nằm cho êm.

Ngày đi tù, theo sắp xếp tôi ở đội các thẩm phán. Lúc đó tôi chưa đến tuổi 40, còn trẻ chán, nhưng lại ở tởm toàn những vị cao niên, phần lớn là các thẩm phán tối cao. Ngày ngày đi làm vườn, cụ Vũ Tiến Tuân, chương lý Tối cao Pháp viện, vì đau đầu gối, không ngồi xổm để nhổ cỏ được, cụ kiếm được một mảnh gỗ làm ghế ngồi. Vì mảnh gỗ này cụ Tuân bị bọn cán bộ quấy rầy hoài. "Đi lao động mà còn ngồi ghế thối phong kiến." Cụ Lê Văn Thụy của tòa Phá án có lẽ là người tù già nhất trong phòng giam chúng tôi. Cụ Thụy vì quá già yếu không thể ra ngoài lao động, được

giao một cây chổi để quanh quần quét phòng giam khi mọi người đi lao động. Cụ Nguyễn Mạnh Nhu, phó chương lý tòa Thượng thẩm Sài Gòn, được giao một đàn dê. Lúc nào trong túi cụ cũng chứa đầy đá. Dê chạy nhanh cụ đuổi không kịp nên phải dùng đá ném để gom chúng nó về.

Cụ Phạm Văn Hiền, chánh nhất Tòa Thượng thẩm Huế, người hiền lành nhưng cũng không kém phần dí dỏm. Một lần tôi đi đổ rác với cụ. Rác đựng trên một cái cồng, cụ đi phía trước, tôi khiêng phía sau. Tới chỗ rẽ, tôi nhắc, cụ nghiêm nghị quay lại bảo tôi: " Con đường chính trị tôi có thể lầm, nhưng con đường đổ rác thì tôi biết ông ạ."

Cụ Trịnh Xuân Ngạn, thẩm phán tối cao, người có thể biết thiên kinh vạn quyển, nhưng những chuyện đời thường, rất đời thường, thì có khi lại không biết. Một lần cụ hớn hờ tìm tôi như Archimède ngày nào để khoe rằng : "Cái giầy thép bẻ đi bẻ lại một lúc thì nó gãy ông ạ."

Ở tù hơn một năm thì đến tết, tù được thăm nuôi, anh Vũ Mạnh, dự thẩm, có người chú làm tướng Việt cộng đến thăm. Tôi thấy anh Mạnh có vẻ chuẩn bị tư tưởng dữ lắm vì đây là cuộc gặp gỡ của những người từ hai bên chiến tuyến. Từ nhà thăm nuôi trở về, anh Mạnh báo cáo là sau khi hỏi thăm hỏi chuyện gia đình, ông chú anh đã nghiêm nghị nhưng thì thầm trách: "Sao nhà cháu đi hét ròi mà cháu còn ở lại đây!"

Ở tù thì phải hát những bài hát của Việt cộng. Anh Trần Tấn Toan, Thượng nghị sĩ, người phụ trách văn nghệ của đội, sáng tác bài "Giữ vững niềm tin" và đưa lên ban giám thị trại để kiểm duyệt. Bài hát được chấp nhận, nhưng đội tập tành hát chưa được bao lâu thì lại có lệnh xuống là cấm hát. Không biết chúng nó giữ vững niềm tin nhưng là tin cái gì, tin ai?

Những năm còn đi học, tôi được mọi người biết đến dưới cái tên ông táo trường luật. Năm học sau, mọi người bắt tôi làm ông táo nữa, tôi từ chối, làm mãi cũng nhàm. Tuy nhiên khi đi tù, để giúp vui mọi người đang độ buồn phiền, tôi đành làm táo hai lần nữa, nhưng những lần sau này, tôi không tự viết số táo nữa mà để người khác viết. Tôi chỉ sửa lại cho hợp ý táo thôi. Lần đầu ở trại Long thành do dự thẩm Nguyễn Ý Nhạc viết và lần thứ hai ở trại Quảng ninh do Đại sứ Phạm Trọng Nhân viết. Những màn trình diễn "Mua vui cũng được một vài trống canh" (Nguyễn Du).

Bây giờ đi tù, không phải chỉnh trang sắc đẹp như hồi đi làm nữa, nên tôi để râu dài như ông đạo dừa và lại được anh em đặt cho một tên mới là ông đạo. Một ngày không biết là có đẹp trời hay không, tôi gặp một tên cán bộ có vẻ để ý đến tôi, tôi tránh lối khác, chẳng nên dây với hủi, nhưng y cũng chẳng tha. Y đi nhanh vòng lối khác và chặn lối tôi: "Để râu chống cộng hả?" Thế là y lối tôi đi, cạo bég hàm râu. Râu đi rồi nhưng cái tên ông đạo thì còn, cho đến bây giờ thỉnh thoảng vẫn có người gọi.

Sau những buổi học tập chính trị trên hội trường, chúng tôi phải về hạp tổ để kiểm điểm và viết bản thu hoạch xem tù học hành như thế nào. Trong chiếu ngồi hạp tổ, tôi với Hội thẩm Dương Thiệu Sính được phân công mỗi người nhìn về một phía làm lính gác bọn cán bộ trại. Chúng tôi ngồi nó chuyện tầm phào, nhưng bỗng nhiên thấy hội thẩm Sính hoặc tôi đổi giọng thì mọi người lập tức chuyển sang chuyện thảo luận chính trị có vẻ hăng say, tạm gác sang bên chuyện trời, trăng, mây, gió.

Ở Trại giam Long Thành hơn một năm thì tôi cùng một số lớn tù nhân khác chuyển về Thủ đức giam trong trại dành cho các nữ phạm nhân ngày trước. Những nữ phạm nhân ngày trước không còn, nhưng cảnh thì vẫn là cảnh cũ để nhớ lại những ngày còn làm luật sư đi thăm thân chủ ở đây. Tại Trại Thủ đức tôi nằm cạnh và ăn chung với hai vị là giáo sư Bùi Tường Huân, tổng trưởng Quốc phòng của chính phủ Dương Văn Minh và đại sứ Phạm Trọng Nhân, cuối cùng làm giám đốc nghi lễ phủ tổng thống. Những ngày ở Thủ đức, thức ăn của chúng tôi còn nhiều vì nhà mới thăm nuôi. Hai người ăn chung với tôi đều đã du học ở Pháp nên thời sinh viên đã nấu nướng giỏi lắm, còn tôi ở Việt nam, cả đời cơm bưng nước rót nên chẳng biết gì. Để người ta nấu ăn cho mình mãi cũng khó coi nên một ngày nọ tôi tình nguyện làm đầu bếp. Các tù nhân nấu ăn trong lon sữa Guigoz. Trại cung cấp một bếp than đá. Tôi lóng ngóng đặt lon trên bếp. Đồ ăn sôi, nắp lon bật ra, tôi bị phỏng. Thế là từ đó hai vị kia tiếp tục nấu nướng, tôi chỉ có việc ăn thôi. Tôi nghĩ bụng: "Đời tôi chưa bao giờ huy hoàng đến thế, bởi tổng trưởng mà bếp đại sứ."

Ở trại giam Thủ đức một thời gian ngắn thì chúng tôi bị lừa xuống hầm tàu Hồng hà đem ra ngoài bắc lưu đầy. Nơi ở mới là trại giam Quảng ninh.

Đêm đầu tiên ở trại Quảng ninh, trại đón tiếp những người tù chính trị mới tới bằng một đêm do đội văn nghệ hình sự, những người tù cũ phụ trách. Chúng tôi mệt mỏi ngồi xem. Một nữ ca sĩ hình sự ôn ền trình bày bản "Người ơi xin ở đừng về." Tù khổ sai biệt xứ mà năn nỉ người ơi xin ở đừng về thì kệt nhau quá.

Thời gian này là gần tết nên giám thị trại yêu cầu tù làm văn nghệ mừng xuân. Đêm văn nghệ, nghe anh Trần Huỳnh Châu, tổng thư ký bộ nội vụ, chơi mandolin bản The Blue Danube, bọn cán bộ xem ra đã không bằng lòng vì cho là nhạc nguy, nhưng đến khi nghe trung tá cảnh sát Kiều Đắc Thời, nặng 150 kí, trình bày bản "Bé yêu bác Hồ", tay chấp trên má, đầu nghiêng nghiêng, rất là ngây thơ, thì bọn cán bộ không chịu nổi, đuổi tất cả về phòng giam. Vẫn chưa hết, vào phòng giam thấy một bàn bày biện đàng hoàng, cán bộ lại hét lên: "Ai cho các anh làm bàn thờ tổ quốc trong phòng giam mà lại cắm hoa cứt lợn!" Thế là văn nghệ cũng dẹp mà bàn thờ cũng dẹp

Hết văn nghệ lại học tập chính trị rồi yêu cầu tù xung phong viết chuyên đề. Trong chuyên đề, Việt cộng muốn khai thác và thu lượm những kiến thức của người tù. Tôi tình nguyện viết, đề tài là: Địch muốn gì qua luật người cây có ruộng. Biết tôi là dân học luật nên đề tài được chấp nhận liền. Tôi chưa bao giờ đọc luật người cây có ruộng, nhưng coi thường khả năng hiểu biết của Việt cộng nên cứ viết lung tung. Bao nhiêu chữ nghĩa hóc hiểm nhớ được là tuôn ra hết. Tên cán bộ quản giáo đọc và bình phẩm: "Sao tôi thấy anh viết, văn chương thì chải chuốt mà tôi đọc chẳng hiểu gì cả." Tôi giảng giải: Đây là những tài liệu chuyên môn nên cán bộ xem không hiểu, nhưng chuyên viên trên bộ nội vụ xuống nghiên cứu thì họ sẽ biết. Tôi nghĩ thầm: tao viết mà còn chẳng biết là tao viết cái gì thì làm sao mày hiểu. Mỗi ngày tôi chỉ viết năm trang, chữ to bằng con bò, còn dành thì giờ để nghỉ ngơi chứ. Những ngày sau thấy tên cán bộ quản giáo thập thò, tôi dơ tay xin ngòi bút, xin giấy viết. Bị quấy rầy, những lần sau y chỉ đứng ở cửa nhìn vào, chẳng bao giờ đến tận nơi xem tôi viết lách nữa

Trón việc quan đi ở chùa trong việc viết chuyên đề được gần một năm rồi cũng đến lúc bị chúng nó lừa ra ngoài đi làm lao động. Châm ngôn của người tù chân chính là phải lám càng ít càng tốt. Nước sông công tù mà. Trồng ngô thì một người đi trước cặm cọc nhọn chọc một lỗ, người đi sau bỏ một hạt ngô xuống và lấp đất lại. Mỗi lỗ như thế tôi bỏ một nắm ngô cho chóng hết. Cuộc

đất thì phải cuốc từng lát mỏng mới có thể đập đất mịn để trồng trọt. Mỗi nhát cuốc của tôi chùng hai gang tay cho chóng đạt chỉ tiêu.

Thời gian này tù bắt đầu đói thê thảm. Đói ăn và đói cả thuốc hút nữa. Bây giờ ở đây no đủ rồi, việc bỏ thuốc có vẻ dễ dàng nhưng trong tù thì khó lắm. Đói ăn mà lại đói cả thuốc hút nữa thì chịu không nổi. Riêng tôi đã có lần nhịn cả phần ăn ít ỏi để đổi lấy thuốc hút. Đến giai đoạn này, thuốc điếu đã thành xa xỉ phẩm vì thuốc đắt và hút chóng hết nên mọi người chuyển sang hút thuốc Lào.

Gường tù có hai tầng, sàn trên và sàn dưới. Tôi nằm ở sàn trên, bên dưới là anh Nguyễn Cao Quyền. Anh Quyền gốc đại tá quân pháp nhưng đã sang ngoại giao và nhiệm sở là tòa đại sứ ở Pháp, nhưng tham bằng tiến sĩ nên mò về Việt nam trình luận án. Kẹt lại, đành đi tù với mọi người cho có anh, có em. Một đêm thèm thuốc quá mà chẳng còn thuốc, tôi lấy cái điếu cây ra kéo khan một hơi cho đỡ nhớ. Nghe tiếng điếu kêu lọc lọc, anh Quyền ngóc đầu lên, hỏi "Có gì vui không toa (toi)." Nhìn lên, chẳng thấy khói, cũng chẳng thấy một vẻ mặt say sưa, mà chỉ thấy một nụ cười vô duyên nên đành buồn rầu nằm xuống.

Mỗi lần có thuốc Lào hút, sợ say ngã từ sàn trên xuống đất có thể vỡ đầu, tôi đều leo xuống, ngồi giữa nhà hút. Bao giờ tôi hút thuốc cũng có đại sứ Phạm Trọng Nhân đứng canh chừng. Thấy tôi say nằm giữa sàn nhà, có người thương hại chạy lại toan đỡ dậy vì sợ tôi trúng gió thì người canh cho tôi cản lại và đồng dục tuyên bố rằng: "Hắn đang sướng đừng có đụng vào."

Kỹ sư Dương Kích Nhưỡng, tổng trưởng giao thông công chính, cũng đói lắm, đi làm gặp con gì cũng bắt bỏ vào túi áo, chờ khi về phòng giam sẽ hóa kiếp cho chúng để thêm thất vào bữa ăn. Tuy nhiên, ngài tổng trưởng rất ham đọc sách. Về đến phòng giam là chúi mũi vào đọc và đọc. Lũ cóc nhái tự do bò ra khỏi miệng túi áo và nhảy nhót tung tăng.

Tàu cộng và Việt cộng chuẩn bị choảng nhau nên chúng tôi lại được ưu ái chuyển về Trại 5 Thanh Hóa. Tại Thanh Hóa điều kiện sinh hoạt còn tồi tệ hơn nữa nên đã nổ ra một cuộc tuyệt thực toàn trại mà anh bạn đồng nghiệp, Luật sư Ngô Văn Tiệp đã tường trình. Tôi không được cái hân hạnh ở bộ ba biệt giam "Lạc, Chí, Tiệp" nhưng cũng được ưu ái xếp vào đội trũng giới.

Chế độ ăn uống của tù chia ra làm ba giai cấp: Những người làm vượt hơn tiêu chuẩn mà Việt cộng qui định thì ăn 18 ki- lô thực phẩm, người làm mức trung bình ăn 15 kí, còn ở mức kỷ luật là 13kí. Một lần bị kỷ luật là ăn 13 kí trong 3 tháng. Tôi là khách hàng hầu như thường xuyên của khâu phân kỷ luật. Chẳng phải tôi chống đối gì ghê gớm mà chẳng qua chỉ vì vạ miệng. Bọn chỉ điểm thì đội nào cũng có, do cán bộ trại chọn trong số những anh em tù tinh thần bị chao đảo để sai bảo, rồi cài vào mỗi đội để theo dõi và báo cho cán bộ trại. Tôi được bọn này chiếu cố một cách tận tình.

Một lần tôi có lon Guigoz đường bị kiến vào. Vừa ngồi lác lon cho kiến đi vừa lảm bảm một mình: "Bác đang cùng chúng cháu hành quân." Thế là đến tai cán bộ trại và lãnh 13 kí kỷ luật.

Một lần khác, tôi làm mấy cái móc giầy thép để đêm về có thể mắc mùng ngủ nhanh chóng, khỏi phải buộc giầy lười thôi. Vừa làm vừa nhắc lời "đồng chí" Lê Duẩn để tự khen mình: "Khoa học kỹ thuật là then chốt." Lại đến tai cán bộ trại và lại ăn 13 kí.

Những chuyện lắm cảm như thế xảy ra cho tôi không biết bao nhiêu lần.

Cái đói giai giãng theo chúng tôi từ trại giam Quảng ninh về trại 5 Thanh hóa. Với cái đói triền miên, nhiều anh em đã lợi dụng giờ nghỉ đi kiếm rau hoang để cầm hơi như rau tàu bay, rau má, rau sam, và nhiều loại rau hoang khác. Người thì đông mà rau hoang chỉ có hạn nên đói vẫn hoàn đói. Có anh dân biểu Nguyễn Hữu Thời, mặc cho mọi người đi kiếm rau hoang, cứ thông thả, nhõn nha đi bút lá tre nhét đầy các túi áo. Rau hoang khó kiếm chứ lá tre thì bờ bụi nào cũng có. Về đến công trại giam, cán bộ khám xét và hỏi:

- Anh kia hái lá tre làm gì.

- Báo cáo cán bộ, đói thì lấy lá tre về ăn.

Ấy, theo quy chế trại giam, ăn nói với cán bộ phải có thưa có gửi đảng hoàng, tức là bao giờ cũng phải có câu "Báo cáo cán bộ". Tuy nhiên lời thưa gửi của anh Thời có điều không ổn. Bọn cán bộ biết rằng chỉ có trâu bò, ngựa, dê, mới ăn lá tre còn người đâu có ăn lá tre được. Anh Thời có ý bêu xấu chế độ nên bọn cán bộ đã trừng phạt anh Thời để trả thù. Nhưng Việt cộng trả thù anh Thời như thế nào thì tôi không kể ở đây vì không phải là chuyện vui.

Sau bao năm lưu đầy, chuyến xe lửa chở tù xuôi nam rồi cũng xảy ra. Bọn Việt cộng muốn đưa những bộ xương cách trí từ những nhà tù miền bắc về nam cho gần để gia đình tù vô béo cho tù để trước khi thả ra trông cho được một chút. Trong chuyến xe lửa xuôi nam, những nhân viên hỏa xa vẫn phải giữ nét mặt lạnh lùng cho phải phép, nhưng những gói xôi, những trái chuối, những điều thuốc lá đã được kín đáo ném ra cho tù.

Về nam ở trại Z 30 A, Long khánh đời sống dễ chịu hơn. Gần gia đình nên phần lớn tù được nhà thăm nuôi. Thái độ của bọn cán bộ trại cũng thay đổi. Chúng nịnh tù để được cho quà. Tên cán bộ trực trại anh em tù gọi đùa là đại tá. Một hôm, trời đã khuya mà anh em trong phòng giam còn tụ tập. Tên cán bộ trực trại đứng lại hỏi: "Giờ này mà mấy ông tướng còn thức làm gì đây." Trả lời: "Đại tá đi chỗ khác chơi, để các tướng làm việc." Tên cán bộ trực trại ngằn ngữ giây lát rồi bỏ đi, không nói một lời.

Nhót mãi rồi cũng phải thả. Tôi đã nhận lệnh tha những ngày hôm đó còn chờ cho các đội xuất trại đi lao động rồi mới đến lượt thả tù. Trong lúc ngồi đợi, tôi lấy đàn ra gảy từng tưng. Biện lý Nguyễn Hồng Nhuận Tâm đi qua căn nhàn: về không lo chuẩn bị về còn ngồi đó mà đàn với địch.

Rồi nhà tù cũng mở cổng cho tôi ra. Tôi lóng ngóng không biết đường về nhà. Gặp được một bà cũng có vẻ đứng tuổi rồi, bụng mang bầu, để hỏi thăm bến xe đò về Sài gòn. Người chỉ đường cho tôi gọi tôi bằng bác và xưng con. Hóa ra những năm tù đã biến mình từ một người trai trẻ thành một ông già.

Từ nhà tù nhỏ sang nhà tù lớn, chuyện quản chế, chuyện công an khu vực, chuyện vượt biên, và còn nhiều chuyện vui khác, nhưng đây chỉ nói chuyện tù, nói nữa là lạc đề nên đành chấm dứt.

TP NGUYỄN HỮU THỤY